

Số: **15** /NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày **16** tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn và phương án phân bổ vốn chưa thông báo của kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật; Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16/10/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 31/12/2020 của HĐND thành phố Buôn Ma Thuột Khoá XI - Kỳ họp thứ Mười một về kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021; Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/04/2021 của HĐND thành phố Buôn Ma Thuột Khoá XI - Kỳ họp chuyên đề về việc điều chỉnh kế hoạch vốn và phương án phân bổ số vốn chưa thông báo của kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách Thành phố năm 2021;

Sau khi xem xét Tờ trình số 159/TTr-UBND ngày 23/7/2021 của UBND Thành phố về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn và phương án phân bổ số vốn chưa thông báo của kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 137/BC-HĐND ngày 04/8/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội; Ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành, thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn và phương án phân bổ vốn chưa thông báo của kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách thành phố năm 2021, gồm những nội dung cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh và phân bổ nguồn kinh phí để bồi thường giải phóng mặt bằng, cụ thể:

a) Điều chỉnh giảm: Số tiền 80.000 triệu đồng đã phân bổ cho Dự án Hồ Thủy lợi Ea Tam (giai đoạn 1).

b) Phân bổ nguồn kinh phí bồi thường cho các dự án cần thiết khác: Tổng số tiền 105.350 triệu đồng (gồm: theo Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/04/2021

của HĐND thành phố còn 25.350 triệu đồng; từ nguồn sau khi điều chỉnh giảm 80.000 triệu đồng Dự án Hồ Thủy lợi Ea Tam (giai đoạn 1)), phân bổ như sau:

- Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với 2 đoạn tuyến đường nối với đường KV1 của dự án đô thị Km7 và đoạn nối từ đường KV1 đến đường Nguyễn Chí Thanh, số tiền 16.000 triệu đồng.

- Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng Nghĩa trang thành phố Buôn Ma Thuột, số tiền 5.750 triệu đồng.

- Dự án Giải tỏa khu đất lô R, thuộc khu dân cư đường Ngô Quyền, thành phố Buôn Ma Thuột, số tiền 2.000 triệu đồng.

- Hoàn trả tiền sử dụng đất còn nợ Quỹ phát triển Nhà - Đất tỉnh số tiền 62.399 triệu đồng.

- Đối với số vốn còn lại chưa phân bổ 19.201 triệu đồng để lại dự phòng tổng vốn đầu tư năm 2021.

2. Phương án phân bổ số vốn chưa thông báo số tiền 15.000 triệu đồng (*đầu năm dự kiến thực hiện nội dung xây dựng, cải tạo, nâng cấp vỉa hè một số tuyến đường trung tâm, thay thế một số loại cây xanh đường phố*), nay phân bổ vốn để thực hiện đầu tư một số công trình, nội dung cần thiết như sau:

- a) Bổ sung kế hoạch vốn cho công trình Nhà bộ môn 06 phòng và sân, công trường THCS Đào Duy Từ số tiền 900 triệu đồng.

- b) Phân bổ cho các dự án cần thiết triển khai sớm các thủ tục chuẩn bị đầu tư và dự kiến mở mới năm 2021 khi đảm bảo thủ tục đầu tư với số tiền 13.880 triệu đồng, cho 08 danh mục công trình

- c) Phân bổ cho nhiệm vụ lập Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang Thành phố tại xã Hoà Khánh với số tiền 220 triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, giao chi tiết số vốn cho các dự án khi đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định. Trường hợp trong năm 2021 các nội dung, công trình đã có trong phương án hoặc được bố trí vốn đầu năm nhưng không đảm bảo các thủ tục chuẩn bị đầu tư, không đảm bảo khối lượng thực hiện giải ngân 100% kế hoạch vốn: giao UBND thành phố điều chuyển cho các dự án khác có nhu cầu, báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của HĐND thành phố.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, phường, xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan nêu cao vai trò giám sát

đầu tư của cộng đồng, thực hiện theo chức năng được quy định tại Điều 74, 75 Luật Đầu tư công năm 2019.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột khóa XII, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 16 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: *hu*

- Như điều 2;
- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh (báo cáo);
- TT Thành ủy (báo cáo);
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- VP HĐND và UBND TP;
- TT HĐND các phường, xã;
- Các phòng: TC-KH, QLĐT, Tư pháp, TNMT;
- Ban QLDA ĐTXD TP;
- TT PTQĐ TP;
- Lưu: VT(60b).



Từ Thái Giang



DANH MỤC CÁC NỘI DUNG PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2021 - NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ(Kèm theo Nghị quyết số: **15** /NQ-HĐND ngày **16** /8/2021 của HĐND thành phố Buôn Ma Thuột)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Phương án phân bố tổng thể theo NQ 92	Phương án phân bố chi tiết			Ghi chú
			Đã phân bố chi tiết theo NQ92 và NQ 96	Phương án tiếp tục phân bố chi tiết	Tổng số vốn sau khi phân bố chi tiết	
1	2	3	4	5	6 = 4 + 5	7
	TỔNG CỘNG	428.850	388.500	40.350	428.850	
1	Dự phòng tổng vốn đầu tư	35.000	35.000	19.201	54.201	
2	Bố trí vốn thực hiện dự án	175.800	175.800	-	175.800	
-	Phân vốn thanh toán nợ, chuyển tiếp công trình đầu tư XDCB từ năm 2020 trở về trước; Bố trí lại kế hoạch vốn cho các dự án điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2020	163.800	163.800		163.800	
-	Bố trí chuẩn bị đầu tư	12.000	12.000		12.000	
3	Bố trí để thực hiện thanh toán nợ và chuyển tiếp cho các công trình duy tu, xây dựng thường xuyên có tính chất đầu tư đã và đang thực hiện từ năm 2020 trở về trước	18.650	18.650	-	18.650	<i>Phân bố trong dự toán chi thường xuyên</i>
-	Lập quy hoạch; duy tu sửa chữa đường giao thông đô thị	5.950	5.950		5.950	
-	Bổ sung có mục tiêu cho UBND các phường, xã	12.700	12.700		12.700	
4	Các nội dung thông báo sau	199.400	159.050	21.149	180.199	
-	Bố trí thực hiện mở mới các dự án khi đảm bảo thủ tục đầu tư	25.200	25.200		25.200	
-	Kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng phát sinh các công trình trọng điểm và hoàn trả nợ Quỹ phát triển Nhà - Đất tỉnh	125.350	100.000	6.149	106.149	<i>Chi tiết tại biểu 2 kèm theo</i>
-	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè một số tuyến đường trung tâm trên địa bàn thành phố; và một số công trình cần thiết khác	15.000		15.000	15.000	<i>Chi tiết tại biểu 3 kèm theo</i>
-	Kinh phí lập quy hoạch; duy tu sửa chữa đường giao thông đô thị	8.550	8.550		8.550	
-	Phân cấp, ủy quyền và giao nhiệm vụ, hỗ trợ vốn đầu tư phát triển cho phường, xã (Phần vốn đầu tư xây dựng các công trình đầu tư công mở mới năm 2021 của phường, xã)	25.300	25.300		25.300	



HCL

ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ SAU KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2021**Vốn dành cho công trình bồi thường, giải phóng mặt bằng và hoàn trả nợ Quỹ phát triển Nhà - Đất tỉnh***(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 16 /8/2021 của HĐND thành phố Buôn Ma Thuột)**Đơn vị tính: Triệu đồng*

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư		KH vốn đã phân bổ theo NQ 96 (1)			Điều chỉnh, bổ sung và phương án tiếp tục bố trí vốn phân bổ sau (2)			Tổng kế hoạch vốn năm 2021 sau khi phân bổ (3)=(1)+(2)			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó: NSTP	Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		
							NST BS ĐT XD CB	Tiền sử dụng đất		NST BS ĐT XD CB	Tiền sử dụng đất		NST BS ĐT XD CB	Tiền sử dụng đất	
	TỔNG CỘNG			1.155.955	196.632	80.000	-	80.000	6.149	-	6.149	86.149	-	86.149	
1	Hồ Thủy lợi Ea Tam thành phố Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1)	TP. BMT	Ban QLDA ĐTXD thành phố	1.132.205	172.882	80.000		80.000	(80.000)		(80.000)	-		-	
2	Bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với 2 đoạn tuyến đường nối với đường KV1 của dự án đô thị Km7 và đoạn nối từ đường KV1 đến đường Nguyễn Chí Thanh	TP. BMT	TT PTQĐ thành phố	16.000	16.000				16.000		16.000	16.000		16.000	
3	Bồi thường, giải phóng mặt bằng Nghĩa trang thành phố Buôn Ma Thuột	P. Tân An	TT PTQĐ thành phố	5.750	5.750				5.750		5.750	5.750		5.750	
4	Giải tỏa khu đất lô R, thuộc khu dân cư đường Ngô Quyền, thành phố Buôn Ma Thuột	TP. BMT	TT PTQĐ thành phố	2.000	2.000				2.000		2.000	2.000		2.000	
5	Hoàn trả tiền sử dụng đất còn nợ Quỹ phát triển Nhà - Đất từ năm 2017 trở về trước								62.399		62.399	62.399		62.399	

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ SAU KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 16 /8/2021 của HĐND thành phố Buôn Ma Thuột)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư (hoặc đơn vị đề xuất)	Năng lực thiết kế / Số công trình	Tổng mức đầu tư		KH vốn đã phân bổ đầu năm (1)			Điều chỉnh, bổ sung và phương án bố trí vốn phân bổ sau (2)			Tổng kế hoạch vốn năm 2021 sau phân bổ và điều chỉnh (3) = (1) + (2)			Ghi chú
					Tổng số	Trong đó: NSTP	Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		
								NST BS ĐT XDCB	Tiền sử dụng đất		NST BS ĐT XDCB	Tiền sử dụng đất phân bổ sau		NST BS ĐT XDCB	Tiền sử dụng đất	
	TỔNG CỘNG				71.736	71.151	3.100	-	3.100	15.000	-	15.000	18.100	-	18.100	
A	CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP			6 công trình	5.700	5.415	1.100	-	1.100	900	-	900	2.000	-	2.000	
I	Giáo dục				5.700	5.415	1.100	-	1.100	900	-	900	2.000	-	2.000	
1	Nhà bộ môn 06 phòng và sân, cổng trường THCS Đào Duy Từ	P. Khánh Xuân	UBND P. Khánh Xuân	Tương đương 06 phòng và HTKT	5.700	5.415	1.100		1.100	900		900	2.000		2.000	
B	CÔNG TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (dự kiến khởi công mới năm 2021)			8 công trình	64.978	64.678	2.000	-	2.000	13.880	-	13.880	15.880	-	15.880	
I	Giao thông				9.578	9.278	-	-	-	2.900	-	2.900	2.900	-	2.900	
1	Nâng cấp, mở rộng hẻm 126 đường Y Moan, phường Tân Lợi	phường Tân Lợi	UBND phường Tân Lợi	chiều dài khoảng 530m, Bn=7m, Bm=5m, hệ thống rãnh thoát nước	6.000	5.700				1.900		1.900	1.900		1.900	
2	Hệ thống cửa xả thoát nước đường Nguyễn An Ninh	Phường Ea Tam	Ban QLDA ĐTXD	L=794m, ống cống BTLT kết hợp với mương thoát nước hồ bằng BT	3.578	3.578				1.000		1.000	1.000		1.000	
II	Giáo dục				6.100	6.100	-	-	-	1.580	-	1.580	1.580	-	1.580	
1	Lát gạch sân phía sau, cải tạo hệ thống thoát nước, cải tạo nhà vệ sinh trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Phường Tự An	Ban QLDA ĐTXD	Lát gạch terrazzo 2800m2, Cải tạo hệ thống thoát nước, Cải tạo nhà vệ sinh	2.500	2.500	-			700		700	700		700	
2	Nhà lớp học 06 phòng trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu (Phân hiệu buôn Kom Leo)	Xã Hòa Thắng	Ban QLDA ĐTXD	2 tầng	3.600	3.600				880		880	880		880	
III	Quản lý Nhà nước				1.300	1.300	-	-	-	400	-	400	400	-	400	
1	Sửa chữa Trụ sở liên cơ quan thành phố Buôn Ma Thuột	Phường Thắng Lợi	Ban QLDA ĐTXD		1.300	1.300				400		400	400		400	
IV	Công nghệ - thông tin				18.000	18.000	-	-	-	2.000	-	2.000	2.000	-	2.000	
1	Bổ sung một số thiết bị cho hệ thống hội nghị trực tuyến từ thành phố đến 21 xã, phường	TP Buôn Ma Thuột	Văn phòng HĐND - UBND thành phố	Hệ thống màn hình LED trình diễn 21 bộ; Hệ thống âm thanh hội trường 07 bộ	18.000	18.000				2.000		2.000	2.000		2.000	
V	Công viên - Vĩa hè				30.000	30.000	2.000	-	2.000	7.000	-	7.000	9.000	-	9.000	
1	Nâng cấp, cải tạo Công viên Buôn Ma Thuột	P Thắng Lợi	Ban QLDA ĐTXD		15.000	15.000	2.000		2.000	2.500		2.500	4.500		4.500	



Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư (hoặc đơn vị đề xuất)	Năng lực thiết kế / Số công trình	Tổng mức đầu tư		KH vốn đã phân bổ đầu năm (1)			Điều chỉnh, bổ sung và phương án bố trí vốn phân bổ sau (2)			Tổng kế hoạch vốn năm 2021 sau phân bổ và điều chỉnh (3) = (1) + (2)			Ghi chú
					Tổng số	Trong đó: NSTP	Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		
								NST BS ĐT XDCB	Tiền sử dụng đất		NST BS ĐT XDCB	Tiền sử dụng đất phân bổ sau		NST BS ĐT XDCB	Tiền sử dụng đất	
2	Cải tạo vỉa hè một số tuyến đường trung tâm thành phố	TP Buôn Ma Thuột	Ban QLDA ĐTXD	S= 9.000m2; xung quanh công viên Buôn Ma Thuột xung quanh Thành đội, nhà khách T611, Cục Hải quan xung quanh trụ sở liên cơ quan thành phố	15.000	15.000				4.500		4.500	4.500		4.500	
C	NHIỆM VỤ QUY HOẠCH				1.058	1.058	-	-	-	220	-	220	220	-	220	
1	Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang Thành phố tại xã Hoà Khánh	Xã Hòa Khánh	Ban QLDA ĐTXD	31ha	1.058	1.058				220		220	220		220	198/QĐ-SXD 05/8/2020 của Sở Xây dựng

gcl